

**BẢNG SO SÁNH, ĐỐI CHIẾU DANH MỤC THIẾT BỊ HIỆN CÓ CỦA NHÀ TRƯỜNG
VỚI DANH MỤC THIẾT BỊ ĐÀO TẠO TỐI THIỂU ĐÀO TẠO NGHỀ ĐIỀU DƯỠNG DO BỘ LĐTB
VÀ XH BAN HÀNH NĂM 2020**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT- BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động -
Thương binh và Xã hội)*

Tên ngành, nghề: Điều dưỡng

Mã nghề: 5720301

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Phòng thực hành kỹ thuật điều dưỡng

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DMTB ĐTTT	DM tại trường	SL tại CSLK	Ghi chú
1	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	3	3		
2	Máy vi tính	Bộ	1	1		
3	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1	1		
4	Giường người bệnh	Chiếc	1	1		
5	Chăn	Chiếc	1	1		
6	Đệm	Chiếc	1	1		
7	Đệm hơi, nước	Chiếc	1			

8	Ga trải giường	Chiếc	1	1		
9	Gối	Chiếc	1	1		
10	Săng trải giường	Chiếc	1	1		
11	Tấm lót	Chiếc	1	1		
12	Tủ đầu giường	Chiếc	1	1		
13	Cáng	Chiếc	1	0	1	
14	Xe cáng người bệnh	Chiếc	1	1		
15	Xe đẩy dùng cho người bệnh	Chiếc	1	1		
16	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	Chiếc	1	1		
17	Nhiệt kế thủy ngân	Bộ	3	3		
18	Nhiệt kế điện tử	Chiếc	3	3		
19	Huyết áp kế cột thủy ngân + ống nghe	Bộ	3	3		
20	Huyết áp kế điện tử	Chiếc	3	3		
21	Huyết áp kế đồng hồ + ống nghe	Bộ	3	3		
22	Máy cạo râu	Chiếc	3	0	5	
23	Máy hút dịch 2 bình	Chiếc	3	3		

24	Máy khí rung	Chiếc	3	3		
25	Máy sấy tóc	Chiếc	3	3		
26	Bàn chải	Chiếc	3	3		
27	Bàn chải mềm	Chiếc	3	3		
28	Băng buộc	Chiếc	3	0	3	
29	Băng chun	Cuộn	3	3		
30	Băng cuộn	Cuộn	3	3		
31	Băng Esmarch	Cuộn	3	3		
32	Băng phooc	Chiếc	1	1		
33	Băng tam giác	Chiếc	3	1		
34	Bát và 2 thìa	Bộ	3	3		
35	Bình làm âm	Chiếc	3	3		
36	Bình oxy	Chiếc	3	3		
37	Bình phong	Chiếc	3		3	
38	Bô	Chiếc	3		3	
39	Bô dẹt	Chiếc	3	3		
40	Bô vệt	Chiếc	3	0	3	
41	Bộ dây đo áp lực tĩnh mạch trung tâm	Bộ	3		3	
42	Bộ nẹp gỗ sơ cứu (10 thanh)	Bộ	3		3	
43	Bộ thử test đầu giường	Bộ	3		3	

44	Bốc thụt	Chiếc	3	3		
45	Bơm tiêm	Bộ	19	19		
	Loại 20 ml	Chiếc	1	1		
	Loại 50 ml	Chiếc	1	1		
46	Bồn đựng nước vô khuẩn, vòi có van gạt	Chiếc	3	3		
47	Bóng ambu	Chiếc	3	3		
48	Ca	Chiếc	3	3		
49	Cốc chia vạch	Chiếc	3	3		
50	Cốc đựng bông tẩm dầu Parafin	Chiếc	3	3		
51	Cốc đựng thức ăn	Chiếc	3	3		
52	Cốc đựng thuốc	Chiếc	3	3	3	
53	Cốc	Chiếc	3	3		
54	Bình đựng nước nguội	Chiếc	3	3		
55	Phích đựng nước nóng	Chiếc	3	3		
56	Canuyn và khóa van	Bộ	3	3		
57	Chậu	Chiếc	3	3		
58	Chậu inox	Chiếc	3	0	3	
59	Cọc truyền inox 2 tai treo	Chiếc	1	1		
60	Dao mổ + cán dao	Chiếc	3	3		
61	Dây cao su mềm	Chiếc	3	3		
62	Dây dẫn đo áp lực dịch não tủy	Chiếc	3	0	3	
63	Dây dẫn lưu màng phổi	Chiếc	3	0	3	
64	Dây dẫn lưu màng tim	Chiếc	3	0	3	
65	Dây dẫn lưu ổ bụng	Chiếc	3	0	3	
66	Dây garo và gói nhỏ	Bộ	3	3		
67	Dây thở oxy 2 nhánh	Chiếc	3	3		
68	Dây truyền	Chiếc	3	3		
69	Đũa lưỡi	Chiếc	3			

67	Đèn sưởi	Chiếc	3	3		
70	Đèn cồn	Chiếc	3	3		
71	Đèn soi thanh quản	Chiếc	3	3	3	
72	Hộp inox chữ nhật	Chiếc	3	3		
73	Hộp đựng bông gạc	Chiếc	3	3 (Giống mục 78.79.80)		
74	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Chiếc	3	3		
75	Hộp đựng dung dịch khử khuẩn	Chiếc	3		3	
76	Hộp đựng khăn vô khuẩn	Chiếc	3	3	3	
77	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Bộ	3	3		
78	Hộp tròn inox	Chiếc	3	3 (Giống mục 73)		
79	Hộp inox đựng bông cầu	Chiếc	3	3 (Giống mục 73)		
80	Hộp tròn đựng bông cồn	Chiếc	3	3 (Giống mục 73)		
81	Kéo	Bộ	3	3		
82	Kẹp phẫu tích	Chiếc	3	3		
83	Kẹp phẫu tích có máu	Chiếc	3	3		
84	Khăn tắm	Chiếc	3	3		
85	Khăn rửa mặt	Chiếc	3	3		
86	Máng gội đầu	Chiếc	3	3		
87	Khay chữ nhật	Chiếc	3	3		
88	Khay hạt đậu	Chiếc	3	3		
89	Kim chọc dò	Chiếc	3	3		
90	Kim chọc dò Terumo	Chiếc	3	0	3	
91	Kim chọc dò tủy sống	Chiếc	3	3		

92	Kim khâu da	Chiếc	3	3		
93	Kim khâu da + chỉ line	Chiếc	3	3		
94	Kim mang kim	Chiếc	3	3		
95	Kim mở miệng	Chiếc	3	3		
96	Lọ đựng phân	Chiếc	3	3		
97	Lược	Chiếc	3	3		
98	Mask thở oxy	Chiếc	3	3		
99	Mô hình đa năng	Bộ	1	1		
100	Mô hình đặt ống thông dạ dày	Chiếc	1	1		
101	Mô hình hồi sinh tim phổi	Bộ	1	1		
102	Mô hình thông tiểu nam	Chiếc	1	1		
103	Mô hình thông tiểu nữ	Chiếc	1	1		
104	Mô hình thắt tháo	Bộ	1	1		
105	Mô hình tiêm bắp, tĩnh mạch cánh tay	Bộ	MH Tiêm bắp tay: 1 MH Tiêm tĩnh	1		
106	Mô hình tiêm mông	Bộ	1	1		
107	Ống đong có chia vạch	Chiếc	3	3		
108	Ống faucher	Chiếc	3	3		

109	Ống nghe tim phổi	Chiếc	3	3		
110	Ống nghiệm	Bộ				
	Loại 20ml	Chiếc	3	3		
	Giá đỡ ống nghiệm	Chiếc	1	1		
	Giá kẹp ống nghiệm	Chiếc	1	1		
111	Ống nội khí quản	Chiếc	3	3		
112	Ống sonde Clini	Chiếc	3	0	3	
113	Ống sonde Levin	Chiếc	3	3		
114	Ống sonde Nelaton các cỡ (số 6, 8, 10, 12)	Chiếc	3	3		
115	Bộ panh	Bộ	3	3		
116	Panh Farabeuf	Chiếc	1	1		
117	Quả bóp cao su và sonde Nelaton	Bộ	3	1		
118	Que bệt	Chiếc	3	0	3	
119	Săng 50 x 50 cm	Chiếc	3	3		
120	Săng có lỗ	Chiếc	3	3		
121	Săng mổ	Chiếc	3	3		
122	Sonde Catheter	Chiếc	3	0	3	
123	Tạp dè	Chiếc	3	3		
124	Thìa gạt	Chiếc	3	3		

125	Trụ cắm phanh inox	Chiếc	3	3		
126	Túi chườm	Chiếc	3	3		
127	Túi đựng dụng cụ cấp cứu	Túi	3	0	3	
128	Vò đập đá (Búa đập đá)	Chiếc	3	3		
129	Xô	Chiếc	3	3		
130	Thùng rác y tế	Chiếc	1	1		
131	Bộ tranh vẽ: tim mạch, hô hấp, tiêu hoá, tiết niệu, cơ quan tạo máu, xử trí ngộ độc cấp, say nắng, say nóng, ngạt nước, rắn cắn,...	Bộ	1	1		
132	Bộ tranh quy trình kỹ thuật điều dưỡng	Bộ	1	1		
Cộng:			357	297	60	357
						100%

. Phòng thực hành chăm sóc người bệnh tại buồng bệnh

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DMTT ĐTTT	DM tại trường	SL CSLK	Ghi chú
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1	1		

3	Giường người bệnh	Chiếc	1	1		
4	Chăn	Chiếc	1	1		
5	Đệm	Chiếc	1	1		
6	Đệm hơi, nước	Chiếc	1	1		
7	Ga trải giường	Chiếc	1	1		
8	Gối	Chiếc	1	1		
9	Săng trải giường	Chiếc	1	1		
10	Tấm lót	Chiếc	1	1		
11	Tủ đầu giường	Chiếc	1	1		
12	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	Chiếc	1	1 (Xe 2 tầng: 13 Xe 3 tầng: 25)		
13	Đèn Clar	Chiếc	1	1		
14	Loa soi tai	Chiếc	1	1		
15	Đèn soi đáy mắt	Chiếc	1	1		
16	Bàn khám và điều trị tai mũi họng đa năng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				

17	Bộ gôđi đờ đầu cho người bệnh xạ trị (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Bộ				
18	Bộ khám nội soi tai mũi họng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Bộ				
19	Đèn đọc phim cộng hưởng từ 2 cửa (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
20	Máy đo nồng độ bão hòa Oxy trong máu SpO2 cầm tay (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
21	Máy kiểm soát nhiệt độ người bệnh (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
22	Máy theo dõi người bệnh 5 thông số (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
23	Máy cạo râu	Chiếc	1	1		
24	Máy hút dịch 2 bình	Chiếc	1	1		
25	Máy khí rung	Chiếc	1	1		
26	Máy sấy tóc	Chiếc	1	1		
27	Bàn chải	Chiếc	1			

27	Bàn chải	Chiếc	1	1		
28	Băng chun	Cuộn	1	1		
29	Băng cuộn	Cuộn	1	1		
30	Bảng đo thị lực	Chiếc	1	1		
31	Băng Esmarch	Cuộn	1	1		
32	Bát và 2 thìa	Bộ	1	1		
33	Bình phong	Chiếc	1	0	1	
34	Bô	Chiếc	1	0	1	
35	Bô dẹt	Chiếc	1	1		
36	Bô vệt	Chiếc	1	0	1	
37	Bóc thụt	Chiếc	1	1		
38	Bộ thử test đầu giường	Bộ	1	1		
39	Bơm tiêm	Bộ	3	1		
40	Ca	Chiếc	1	1		
41	Bình đựng nước nguội	Chiếc	1	1		
42	Canuyn và khóa van	Chiếc	1	1		
43	Chậu	Chiếc	1	1		

44	Chậu inox	Chiếc	1	0	1	
45	Cốc đựng bông tắm dầu Parafin	Chiếc	1	1		
46	Cốc	Chiếc	1	1		
47	Cốc đựng thức ăn	Chiếc	1	1		
48	Cọc truyền inox 2 tai treo	Chiếc	1	1		
49	Dây cao su mềm	Chiếc	1	1		
50	Dây garo và gối nhỏ	Bộ	3	3		
51	Dây truyền	Chiếc	1	1		
52	Đè lưỡi	Chiếc	3	3		
53	Dụng cụ đo nhãn áp	Chiếc	1	1		
54	Hộp đựng bông gạc	Chiếc	1	1		

55	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Chiếc	1	1		
56	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Bộ	1	1		
57	Hộp inox đựng bông cầu	Chiếc	1	Giống mục 54		
58	Hộp tròn đựng bông cùn	Chiếc	1	Giống mục 54		
59	Hộp tròn inox	Chiếc	1	Giống mục 54		
60	Kéo	Bộ	3	3		
61	Kẹp gấp	Chiếc	1	1		
62	Kẹp phẫu tích	Chiếc	1	1		
63	Kẹp phẫu tích có máu	Chiếc	1	1		
64	Khăn rửa mặt	Chiếc	1	1		
65	Gương + cán gương	Chiếc	1	1		
66	Lược	Chiếc	1	1		
67	Máng gội đầu	Chiếc	1	1		

68	Khay chữ nhật (loại 20x30cm, 30x40cm)	Chiếc	1	1		
69	Khay hạt đậu	Chiếc	1	1		
70	Kìm mở miệng	Chiếc	1	1		
71	Ống nghe tim phổi	Chiếc	1	1		
72	Ống sonde Clini	Chiếc	1	0	1	
73	Ống sonde Levin	Chiếc	1	1		
74	Bộ panh	Bộ	1	1		
75	Panh mở mũi	Chiếc	1	1		
76	Trụ cắm panh inox	Chiếc	1	1		
77	Quả bóp cao su và sonde Nelaton	Bộ	1	1		
78	Que bệt	Chiếc	1	0	1	
79	Săng 50 x 50 cm	Chiếc	1	1		

80	Săng có lỗ	Chiếc	1	1		
81	Săng mỗ	Chiếc	1	1		
82	Thảm chằm	Chiếc	1	1		
83	Xô	Chiếc	1	1		
Cộng:			84	78	6	84
Tỉ lệ % :						100%

Phòng thực hành sản, nhi, kế hoạch hóa gia đình

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DMTB ĐTTT	DM TẠI TRƯỜNG	SL tại CSLK	Ghi chú
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1	1		
3	Giường người bệnh	Chiếc	1	1		
4	Chăn	Chiếc	1	1		
5	Ga trải giường	Chiếc	1	1		
6	Gối	Chiếc	1	1		
7	Đệm	Chiếc	1			
8	Tủ đầu giường	Chiếc	1	0	1	

9	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	Chiếc	1	1		
10	Cân, thước đo chiều cao người lớn	Chiếc	1	0	1	
11	Bàn khám phụ khoa	Bộ	1	1		
12	Đèn khám phụ khoa	Chiếc	1	1		
13	Bàn để	Chiếc	1	0	1	
14	Máy Monitor sản khoa (Thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
15	Cân trẻ em sơ sinh	Chiếc	1	1		
16	Lồng ấp sơ sinh (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
17	Máy đo huyết áp trẻ em	Chiếc	1	1		
18	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	1	1		
19	Nhiệt kế điện tử	Chiếc	1			

17	Thiết bị kê diện tư	Chiếc	1	1		
20	Thiết bị hút thai chân không (1 van, 2 van)	Bộ	1 (1 van)	1		
21	Bồn rửa tay tiệt trùng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
22	Dàn đèn điều trị vàng da trẻ sơ sinh (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
23	Máy thở trẻ em (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc				
24	Bếp từ đơn	Chiếc	3	3		
25	Máy hút dịch 2 bình	Chiếc	1	1		
26	Máy thử nước tiểu 10 thông số	Chiếc	1	1		
27	Máy xay sinh tố	Chiếc	1	1		
28	Bình oxy	Chiếc	1		1	

STT	Mô tả	Đơn vị	1	0	1
29	Bộ + dây cao su	Bộ	3	3	
30	Chậu tắm trẻ sơ sinh	Chiếc	2	2	
31	Cốc	Chiếc	3	3	
32	Cốc chia vạch	Chiếc	3	3	
33	Cốc đựng dung dịch sát khuẩn	Chiếc	3	3	
34	Dao mổ + cán dao	Chiếc	3	3	
35	Dây nối hồi sức sơ sinh	Chiếc	3	0	3
36	Đèn sưởi ấm	Chiếc	3	0	3
37	Đũa, thìa	Chiếc	3	3	
38	Dụng cụ tử cung Mirena	Chiếc	3	0	3
39	Dụng cụ tử cung Multiload	Chiếc	3	0	3

40	Dụng cụ tủ cung TCu 380A	Chiếc	3	3		
41	Hộp đựng dụng cụ	Chiếc	3	3		
42	Hộp đựng dung dịch sát khuẩn	Chiếc	3	3		
43	Hộp đựng kim loại có nắp kín	Chiếc	3	3		
44	Hộp inox chữ nhật	Chiếc	3	3		
45	Kéo	Bộ	3	3		
46	Kéo cắt móng tay có nắp bảo vệ	Chiếc	3	0	3	
47	Bộ Kẹp	Bộ	3	3		
48	Kẹp phẫu tích	Chiếc	3	3		
49	Kẹp phẫu tích có máu	Chiếc	3	3		
50	Khay chữ nhật	Chiếc	3	3		
51	Khay hạt đều	Chiếc	3			

51	Khay hạt gạo	Chiếc	3	3		
52	Kim 3 cạnh	Chiếc	3	3		
53	Kim khâu (tròn, 3 cạnh)	Chiếc	3	3		
54	Kim mang kim	Chiếc	3	3		
55	Lược mềm	Chiếc	3	3		
56	Mặt nạ, bóp bóng	Bộ	3	3		
57	Mô hình bộ phận ngoài cơ quan sinh dục nữ	Bộ	1	1		
58	Mô hình cơ quan sinh dục nam	Bộ	1	1		
59	Mô hình khung chậu nữ	Bộ	1	1		
60	Mô hình phát triển của trứng và bào thai	Bộ	1	1		
61	Mô hình phôi thai từ tháng 1 đến tháng thứ 9	Bộ	1	1		
62	Mô hình thai nhi đủ tháng	Bộ	1	1		
63	Mô hình tử cung với trứng, hoàng trứng	Bộ	1			

63	Mỏ mũi tử cung, vòi trứng, buồng trứng	Bộ	3	1		
64	Mỏ vịt	Chiếc	3	3		
65	Móc dụng cụ tử cung	Chiếc	3	0	3	
66	Móc vòi trứng	Chiếc	3	0	3	
67	Nĩa (không máu + có máu)	Chiếc	3	0	3	
68	Nồi	Chiếc	3	3		
69	Nong cổ tử cung các số	Bộ	3	0	3	
70	Ống hút nhót	Chiếc	3	3		
71	Ống nghe tim thai	Chiếc	3	3		
72	Bộ panh	Bộ	3	0	3	
73	Panh Farabeuf	Chiếc	3	0	3	
74	Trụ cắm panh inox	Chiếc	3	3		
75	Quả hút mũi	Chiếc	3	3		
76	Thìa	Chiếc	3	3		
77	Thìa gạt	Chiếc	3	3		
78	Thìa nạo (đặc + rỗng)	Chiếc	3	0	3	

79	Thước đo buồng tử cung	Chiếc	3	3		
80	Thước đo khung chậu	Chiếc	3	3		
81	Van âm đạo	Chiếc	3	3		
82	Bộ tranh về giải phẫu, sinh lý sinh dục nam, nữ, quá trình thai nghén, vệ sinh phụ nữ, dân số kế hoạch hóa gia đình,...	Bộ	1	1		
83	Bộ tranh quy trình chuyên môn, bảng quản lý thai nghén, túi đựng phiếu khám thai	Bộ	1			
Cộng:			369	329	40	369
Tỉ lệ %:						100%

Phòng thực hành y học cổ truyền - phục hồi chức năng - dược

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DM TBĐTT	DM TẠI TRƯỜNG	CSLK	Ghi chú
-----	--------------	--------	----------	---------------	------	---------

1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1	1		
3	Giường người bệnh	Chiếc	1	1		
4	Gối	Chiếc	1	1		
5	Tủ thuốc đông y	Chiếc	1	1		
6	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	Chiếc	1	1		
7	Máy điện châm	Chiếc	1		1	VIỆN PHCN
8	Huyết áp kế đồng hồ + ống nghe	Bộ	1	1		
9	Tủ đựng thuốc tây y	Chiếc	1	1		
10	Tủ lạnh	Chiếc	1	1		
11	Máy xoa bóp	Chiếc	1			
12	Ấm sắc thuốc đông y	Bộ	1			
13	Máy kéo cột sống (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	1			
14	Máy sóng ngắn (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	1			
15	Máy điện phân (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	1			
16	Máy tập đi bộ (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	1			
17	Xe đạp tập chân (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	1			

18	Đèn hồng ngoại	Chiếc	1		2	BV PHCN
19	Bàn vận động (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	1			
20	Xe lăn	Chiếc	1		4	BV PHCN
21	Khung tập đi	Bộ	1		1	BV PHCN
22	Tạ tay	Bộ	3	2		
23	Đệm vận động cột sống lưng	Chiếc	1	0		
24	Giường chăm sóc người bệnh da nang (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	1			
25	Máy điện châm đa năng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	1			
26	Tượng các huyết	Chiếc	1		3	BV PHCN
27	Bộ vị thuốc mẫu y học cổ truyền	Bộ	1	0		
28	Kim châm cứu	Bộ	1		2	BV PHCN
29	Dụng cụ chia thuốc, gói thuốc	Chiếc	1	0		
30	Chậu	Chiếc	1	1		
31	Cốc	Chiếc	1	1		

32	Hộp đựng bông gạc	Chiếc	1	1		
33	Khăn tắm	Chiếc	1	1		
34	Khay chữ nhật	Chiếc	1	1		
35	Bộ panh	Bộ	1	1		
36	Phích đựng nước nóng	Chiếc	1	0		
37	Trụ cắm panh inox	Chiếc	1	1		
38	Túi chườm	Chiếc	1	1		
39	Vỏ đập đá	Chiếc	1	1		
40	Bộ tranh các huyết đông y	Bộ	1		4	BV PHCN
41	Dược thư và sách hướng dẫn sử dụng thuốc	Bộ	1	1		
Cộng:			35	17	18	35
Tỉ lệ%:			100%			

Phòng thực hành giải phẫu

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DMTB ĐTTT	DM TẠI TRƯỜNG	CSLK	Ghi chú
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1			
3	Bảng phooc	Chiếc	1			
4	Mô hình bộ xương người tháo rời	Bộ	1	2		

5	Mô hình hộp sọ	Bộ	1	2		
6	Mô hình cơ thể bán thân + nội tạng	Bộ	1	2		
7	Mô hình cơ thể bán thân hệ cơ	Bộ	1	4		
8	Mô hình hệ cơ bán thân có đầu	Bộ	1	4		
9	Mô hình hệ cơ toàn thân	Bộ	1	0		
10	Mô hình cơ cánh tay	Bộ	1	4		
11	Mô hình giải phẫu toàn thân	Bộ	1	0		
12	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	Bộ	1	4		
13	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	Bộ	1	4		
14	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương đầu - mặt - cổ	Bộ	1	4		
15	Mô hình giải phẫu hệ tuần hoàn	Bộ	1	1		
16	Mô hình tim	Chiếc	3	3		
17	Mô hình giải phẫu hệ hô hấp	Bộ	1	1		
18	Mô hình phổi	Chiếc	3	3		
19	Mô hình giải phẫu hệ tiêu hoá	Bộ	1	3		
20	Mô hình giải phẫu hệ tiết niệu	Bộ	3	13		
21	Mô hình giải phẫu hệ thần kinh	Bộ	3	0		
22	Mô hình cơ quan sinh dục nam	Bộ	1	1		

23	Mô hình bộ phận ngoài cơ quan sinh dục nữ	Bộ	1	2		
24	Mô hình tử cung, vòi trứng, buồng trứng	Bộ	1	0		
25	Mô hình giải phẫu tai mũi họng	Bộ	3	6		
26	Mô hình mắt	Bộ	3	3		
27	Mô hình da phóng đại	Chiếc	3	3		
28	Mô hình tai phóng đại	Chiếc	3	3		
29	Mô hình não	Chiếc	3	8		
30	Mô hình cắt ngang tuỷ sống	Chiếc	3	4		
31	Mô hình cắt dọc qua mũi, miệng, hầu	Chiếc	3	3		
32	Mô hình cắt đứng qua hông chậu nữ	Chiếc	3	3		
33	Mô hình chi trên/chi dưới cắt lớp	Bộ	3	0		
34	Mô hình cắt lớp đầu, mặt	Chiếc	3	0		
35	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý máu và tế bào máu	Bộ	1	1		
36	Bộ tranh giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	Bộ	1	1		
37	Bộ tranh giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	Bộ	1	1		
38	Bộ tranh giải phẫu hệ cơ, xương đầu, mặt, cổ	Bộ	1	1		
39	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ tuần hoàn	Bộ	1	1		
40	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ hô hấp	Bộ	1	1		

41	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ tiết niệu	Bộ	1	1		
42	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ thần kinh	Bộ	1	1		
43	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ sinh dục nam	Bộ	1	1		
44	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ sinh dục nữ	Bộ	1	1		
45	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý răng miệng	Bộ	1	1		
46	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý da	Bộ	1	0		
47	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ thị giác	Bộ	1	0		
48	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ thính giác	Bộ	1	0		
49	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ khứu giác	Bộ	1	0		
50	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ vị giác	Bộ	1	0		
Cộng:			76	102	0	
Tỉ lệ%:			126%			

Phòng thực hành sinh lý, hóa sinh, vi sinh - kỹ sinh trùng

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DMTB ĐTTT	DM TẠI TRƯỜNG	DM TẠI CSLKĐT	GHI CHÚ
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1			
3	Kính hiển vi quang học	Chiếc	6	6		
4	Máy li tâm	Chiếc	1		1	XANH PON
5	Máy điện tim (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh cơ sở y tế dự phòng)	Bộ	1			

6	Huyết áp kế cột thủy ngân + ống nghe	Bộ	1	1		
7	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	1	1		
8	Nhiệt kế thủy ngân	Bộ	1	1		
9	Tủ an toàn sinh học	Chiếc	1	1		
10	Nồi hấp	Chiếc	1	1		
11	Cân kỹ thuật	Chiếc	1		1	CT HOA
12	Nồi cách thủy	Chiếc	1		1	DI'OC
13	Tủ âm	Chiếc	1		1	XANH
14	Bộ bình cầu	Bộ	1			PON
15	Bộ bình nón	Bộ	1			XANH
16	Bô	Chiếc	1		1	PON
17	Cốc	Chiếc	1	1		
18	Cốc có mỏ	Bộ	1			
19	Dây garo và gôi nhỏ	Bộ	1	1		
20	Dụng cụ xét nghiệm thời gian mau chảy, máu đông	Chiếc	1	1		
21	Giá để dụng cụ thủy tinh	Chiếc	1	1		
22	Giá để tiêu bản	Chiếc	1	1		
23	Gôi	Chiếc	1	1		
24	Hộp tròn đựng bông cotton	Chiếc	1	1		
25	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Bộ	1	1		

26	Khay chữ nhật	Chiếc	1	1		
27	Khay chứa máu	Chiếc	1	1		
28	Khay hạt đậu	Chiếc	1	1		
29	Kim lấy máu	Chiếc	1	1		
30	Lá kính (lamen)	Chiếc	1	1		
31	Lọ đựng phân	Chiếc	1	1		
32	Ống đong có chia vạch	Chiếc	1	1		
33	Ống nghiệm	Bộ	1	1		
34	Bộ panh	Bộ	1	1		
35	Trụ cắm panh inox	Chiếc	1	1		
36	Pipet	Chiếc	1	1		
37	Ống sonde Nelaton các cỡ (số 6, 8, 10, 12)	Chiếc	1		30	
38	Bộ tiêu bản mẫu ký sinh trùng sốt rét,...	Bộ	1	1		
39	Bộ tiêu bản mẫu các loại trứng, ấu trùng giun, sán, đơn bào, trùng roi, trùng lông, a míp, nấm	Bộ	1	1		
40	Bộ tiêu bản mẫu vi khuẩn, virus thường gặp: lao, lậu, tụ cầu, tụ khuẩn, nhiễm sắc thể, tế bào,...	Bộ	1	1		

41	Bộ tranh/đĩa CD-ROM về các loại vi khuẩn, virus, vi sinh vật, phân bào, tế bào thần kinh, tế bào cơ,... và các loại giun, sán lá, ký sinh trùng sốt rét, côn trùng truyền bệnh,...	Bộ	1	0		
Cộng:			45	38	5	43
Tỉ lệ %:			98%			

. Phòng thực hành sức khỏe cộng đồng

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DMTB ĐTTT	DM TẠI TRƯỜNG	CSLK	Ghi chú
1	Máy vi tính	Bộ	1	1		
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1			
3	Máy quay camera	Bộ	1	1		
4	Tủ lạnh	Chiếc	1	1		
5	Huyết áp kế cột thủy ngân + ống nghe	Bộ	1	1		
6	Nhiệt kế thủy ngân	Bộ	1	1		
7	Huyết áp kế đồng hồ + ống nghe	Bộ	1	1		
8	Huyết áp kế điện tử	Chiếc	1	1		
9	Nhiệt kế điện tử	Chiếc	1	1		
10	Thiết bị nghe nhìn và đĩa hình phục vụ truyền thông giáo dục sức khỏe	Bộ	1	0		

11	Cân, thước đo chiều cao người lớn	Chiếc	1	1		
12	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	1	1		
13	Giường người bệnh	Chiếc	1	1		
14	Chăn	Chiếc	1	1		
15	Đệm	Chiếc	1	1		
16	Ga trải giường	Chiếc	1	1		
17	Gối	Chiếc	1	1		
18	Túi thuốc sơ cứu cho tuyến cơ sở	Túi	1	1		
19	Bộ tranh về nước sạch, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống tai nạn thương tích	Bộ	1	0		
20	Bộ tranh về các côn trùng truyền bệnh, vệ sinh lao động, vệ sinh bệnh viện, trường học, trạm y tế, cá nhân, vệ sinh phòng dịch, xử lý chất thải,...	Bộ	1	0		
21	Bộ tranh về truyền thông giáo dục sức khỏe, các tranh, áp phích, tờ rơi về giáo dục sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm,...	Bộ	1	0		

22	Bộ tranh hướng dẫn bữa ăn đủ dinh dưỡng theo chế độ bệnh lý và trẻ em.	Bộ	1	0		
23	Bộ tranh mô hình cung cấp nước sạch ở nông thôn, thành thị,...	Bộ	1	0		
24	Bộ tranh mô hình hố xí sạch ở nông thôn, hố xí tự hoại, hố xí hai ngăn,...	Bộ	1	0		
25	Bộ tranh mô phỏng trạm y tế xã và các thiết bị trang bị cơ bản cho trạm y tế đạt chuẩn quốc gia	Bộ	1	0		
Cộng:			24	17		
Tỉ lệ %:			83%			

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP DANH MỤC THIẾT BỊ ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG
VỀ NGHỀ ĐIỀU DƯỠNG DO BỘ LĐTĐ VÀ XH BAN HÀNH NĂM 2020**

đi kèm theo Thông tư số 15/2020/TT- BLĐTĐBXH ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Tên ngành, nghề: Điều dưỡng

Mã nghề: 5720301

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Phòng thực hành kỹ thuật điều dưỡng

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DM tại trường
-----	--------------	--------	---------------

1	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	3
2	Máy vi tính	Bộ	1
3	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
4	Giường người bệnh	Chiếc	1
5	Chăn	Chiếc	1
6	Đệm	Chiếc	1
7	Đệm hơi, nước	Chiếc	1
8	Ga trải giường	Chiếc	1
9	Gối	Chiếc	1
10	Săng trải giường	Chiếc	1
11	Tấm lót	Chiếc	1
12	Tủ đầu giường	Chiếc	1
13	Cáng	Chiếc	1
14	Xe cáng người bệnh	Chiếc	1
15	Xe đẩy dùng cho người bệnh	Chiếc	1

16	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	Chiếc	1
17	Nhiệt kế thủy ngân	Bộ	3
18	Nhiệt kế điện tử	Chiếc	3
19	Huyết áp kế cột thủy ngân + ống nghe	Bộ	3
20	Huyết áp kế điện tử	Chiếc	3
21	Huyết áp kế đồng hồ + ống nghe	Bộ	3
22	Máy cạo râu	Chiếc	3
23	Máy hút dịch 2 bình	Chiếc	3
24	Máy khí rung	Chiếc	3
25	Máy sấy tóc	Chiếc	3
26	Bàn chải	Chiếc	3
27	Bàn chải mềm	Chiếc	3
28	Băng buộc	Chiếc	3
29	Băng chun	Cuộn	3
30	Băng cuộn	Cuộn	3
31	Băng Esmarch	Cuộn	3
32	Băng phooc	Chiếc	1
33	Băng tam giác	Chiếc	1
34	Bát và 2 thìa	Bộ	3
35	Bình làm ấm	Chiếc	3
36	Bình oxy	Chiếc	3
37	Bình phong	Chiếc	3
38	Bô	Chiếc	3
39	Bô dẹt	Chiếc	3
40	Bô vệt	Chiếc	3

41	Bộ dây đo áp lực tĩnh mạch trung tâm	Bộ	3
42	Bộ nẹp gỗ sơ cứu (10 thanh)	Bộ	3
43	Bộ thử test đầu giường	Bộ	3
44	Bức thụt	Chiếc	3
45	Bơm tiêm	Bộ	19
	Loại 20 ml	Chiếc	1
	Loại 50 ml	Chiếc	1
46	Bồn đựng nước vô khuẩn, vòi có van gạt	Chiếc	3
47	Bóngambu	Chiếc	3
48	Ca	Chiếc	3
49	Cốc chia vạch	Chiếc	3
50	Cốc đựng bông tẩm dầu Parafin	Chiếc	3
51	Cốc đựng thức ăn	Chiếc	3
52	Cốc đựng thuốc	Chiếc	3
53	Cốc	Chiếc	3
54	Bình đựng nước nguội	Chiếc	3
55	Phích đựng nước nóng	Chiếc	3
56	Canuyn và khóa van	Bộ	3
57	Chậu	Chiếc	3
58	Chậu inox	Chiếc	3
59	Cọc truyền inox 2 tai treo	Chiếc	1

60	Dao mổ + cán dao	Chiếc	3
61	Dây cao su mềm	Chiếc	3
62	Dây dẫn đo áp lực dịch não tủy	Chiếc	3
63	Dây dẫn lưu màng phổi	Chiếc	3
64	Dây dẫn lưu màng tim	Chiếc	3
65	Dây dẫn lưu ổ bụng	Chiếc	3
66	Dây garo và gói nhỏ	Bộ	3
67	Dây thở oxy 2 nhánh	Chiếc	3
68	Dây truyền	Chiếc	3
69	Đè lưới	Chiếc	3
70	Đèn cồn	Chiếc	3
71	Đèn soi thanh quản	Chiếc	3
72	Hộp inox chữ nhật	Chiếc	3
73	Hộp đựng bông gạc	Chiếc	3 (Giống mục 78.79.80)
74	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Chiếc	3
75	Hộp đựng dung dịch khử khuẩn	Chiếc	3
76	Hộp đựng khăn vô khuẩn	Chiếc	3
77	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Bộ	3

78	Hộp tròn inox	Chiếc	3 (Giống mục 73)
79	Hộp inox đựng bông cầu	Chiếc	3 (Giống mục 73)
80	Hộp tròn đựng bông cùn	Chiếc	3 (Giống mục 73)
81	Kéo	Bộ	3
82	Kẹp phẫu tích	Chiếc	3
83	Kẹp phẫu tích có máu	Chiếc	3
84	Khăn tắm	Chiếc	3
85	Khăn rửa mặt	Chiếc	3
86	Máng gội đầu	Chiếc	3
87	Khay chữ nhật	Chiếc	3
88	Khay hạt đậu	Chiếc	3
89	Kim chọc dò	Chiếc	3
90	Kim chọc dò Terumo	Chiếc	3
91	Kim chọc dò tủy sống	Chiếc	3
92	Kim khâu da	Chiếc	3
93	Kim khâu da + chỉ line	Chiếc	3
94	Kìm mang kim	Chiếc	3
95	Kìm mở miệng	Chiếc	3
96	Lọ đựng phân	Chiếc	3
97	Lược	Chiếc	3
98	Mask thở oxy	Chiếc	3

99	Mô hình đa năng	Bộ	1
100	Mô hình đặt ống thông dạ dày	Chiếc	1
101	Mô hình hồi sinh tim phổi	Bộ	1
102	Mô hình thông tiểu nam	Chiếc	1
103	Mô hình thông tiểu nữ	Chiếc	1
104	Mô hình thụt tháo	Bộ	1
105	Mô hình tiêm bắp, tĩnh mạch cánh tay	Bộ	1
106	Mô hình tiêm mông	Bộ	1
107	Ống đong có chia vạch	Chiếc	3
108	Ống faucher	Chiếc	3
109	Ống nghe tim phổi	Chiếc	3
110	Ống nghiệm	Bộ	
	Loại 20ml	Chiếc	3
	Giá đỡ ống nghiệm	Chiếc	1
	Giá kẹp ống nghiệm	Chiếc	1
111	Ống nội khí quản	Chiếc	3
112	Ống sonde Clini	Chiếc	3
113	Ống sonde Levin	Chiếc	3
114	Ống sonde Nelaton các cỡ (số 6, 8, 10, 12)	Chiếc	3
115	Bộ panh	Bộ	3

116	Panh Farabeuf	Chiếc	1
117	Quả bóp cao su và sonde Nelaton	Bộ	1
118	Que bệt	Chiếc	3
119	Săng 50 x 50 cm	Chiếc	3
120	Săng có lỗ	Chiếc	3
121	Săng mỏ	Chiếc	3
122	Sonde Catheter	Chiếc	3
123	Tạp dề	Chiếc	3
124	Thìa gạt	Chiếc	3
125	Trụ cắm panh inox	Chiếc	3
126	Túi chườm	Chiếc	3
127	Túi đựng dụng cụ cấp cứu	Túi	3
128	Vò đập đá (Búa đập đá)	Chiếc	3
129	Xô	Chiếc	3
130	Thùng rác y tế	Chiếc	1
131	Bộ tranh vẽ: tim mạch, hô hấp, tiêu hoá, tiết niệu, cơ quan tạo máu, xử trí ngộ độc cấp, say nắng, say nóng, ngạt nước, rấn cắn,...	Bộ	

			1
132	Bộ tranh quy trình kỹ thuật điều dưỡng	Bộ	1

Phòng thực hành chăm sóc người bệnh tại buồng bệnh

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DM tại trường
1	Máy vi tính	Bộ	1
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
3	Giường người bệnh	Chiếc	1
4	Chăn	Chiếc	1
5	Đệm	Chiếc	1
6	Đệm hơi, nước	Chiếc	1
7	Ga trải giường	Chiếc	1
8	Gối	Chiếc	1
9	Săng trải giường	Chiếc	1
10	Tấm lót	Chiếc	1
11	Tủ đầu giường	Chiếc	1
12	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	Chiếc	1
13	Đèn Clar	Chiếc	1
14	Loa gọi tại	Chiếc	

14	LƯA SOI TẠI	CHIẾC	1
15	Đèn soi đáy mắt	Chiếc	1
16	Bàn khám và điều trị tai mũi họng đa năng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
17	Bộ gói đỡ đầu cho người bệnh xạ trị (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Bộ	
18	Bộ khám nội soi tai mũi họng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Bộ	
19	Đèn đọc phim cộng hưởng từ 2 cửa (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
20	Máy đo nồng độ bão hòa Oxy trong máu SpO2 cầm tay (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
21	Máy kiểm soát nhiệt độ người bệnh (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	

22	Máy theo dõi người bệnh 5 thông số (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
23	Máy cạo râu	Chiếc	1
24	Máy hút dịch 2 bình	Chiếc	1
25	Máy khí rung	Chiếc	1
26	Máy sấy tóc	Chiếc	1
27	Bàn chải	chiếc	1
28	Băng chun	Cuộn	1
29	Băng cuộn	Cuộn	1
30	Băng đo thị lực	Chiếc	1
31	Băng Esmarch	Cuộn	1
32	Bát và 2 thìa	Bộ	1
33	Bình phong	Chiếc	1
34	Bô	Chiếc	1
35	Bô đẹt	Chiếc	1
36	Bô vệt	Chiếc	1

37	Bốc thụt	Chiếc	1
38	Bộ thử test đầu giường	Bộ	1
39	Bơm tiêm	Bộ	1
40	Ca	Chiếc	1
41	Bình đựng nước nguội	Chiếc	1
42	Canuyn và khóa van	Chiếc	1
43	Chậu	Chiếc	1
44	Chậu inox	Chiếc	1
45	Cốc đựng bông tẩm dầu Parafin	Chiếc	1
46	Cốc	Chiếc	1
47	Cốc đựng thức ăn	Chiếc	1
48	Cọc truyền inox 2 tai treo	Chiếc	1
49	Dây cao su mềm	Chiếc	1

50	Dây garo và gôi nhỏ	Bộ	3
51	Dây truyền	Chiếc	1
52	Đè lưỡi	Chiếc	3
53	Dụng cụ đo nhãn áp	Chiếc	1
54	Hộp đựng bông gạc	Chiếc	1
55	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn	Chiếc	1
56	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Bộ	1
57	Hộp inox đựng bông cầu	Chiếc	1
58	Hộp tròn đựng bông cùn	Chiếc	1
59	Hộp tròn inox	Chiếc	1
60	Kéo	Bộ	3
61	Kẹp gấp	Chiếc	1

62	Kẹp phẫu tích	Chiếc	1
63	Kẹp phẫu tích có mẫu	Chiếc	1
64	Khăn rửa mặt	Chiếc	1
65	Gương + cán gương	Chiếc	1
66	Lược	Chiếc	1
67	Máng gội đầu	Chiếc	1
68	Khay chữ nhật (loại 20x30cm, 30x40cm)	Chiếc	1
69	Khay hạt đậu	Chiếc	1
70	Kìm mở miệng	Chiếc	1
71	Ống nghe tim phổi	Chiếc	1
72	Ống sonde Clini	Chiếc	1
73	Ống sonde Levin	Chiếc	

			1
74	Bộ phanh	Bộ	1
75	Panh mở mũi	Chiếc	1
76	Trụ cắm phanh inox	Chiếc	1
77	Quả bóp cao su và sonde Nelaton	Bộ	1
78	Que bệt	Chiếc	1
79	Săng 50 x 50 cm	Chiếc	1
80	Săng có lỗ	Chiếc	1
81	Săng mỏ	Chiếc	1
82	Thám châm	Chiếc	1
83	Xô	Chiếc	1

Phòng thực hành sản, nhi, kế hoạch hóa gia đình

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DM TẠI TRƯỜNG
1	Máy vi tính	Bộ	1
2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
3	Giường người bệnh	Chiếc	

			1
4	Chăn	Chiếc	1
5	Ga trải giường	Chiếc	1
6	Gối	Chiếc	1
7	Đệm	Chiếc	
8	Tủ đầu giường	Chiếc	1
9	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	Chiếc	1
10	Cân, thước đo chiều cao người lớn	Chiếc	1
11	Bàn khám phụ khoa	Bộ	1
12	Đèn khám phụ khoa	Chiếc	1
13	Bàn đẻ	Chiếc	1
14	Máy Monitor sản khoa (Thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
15	Cân trẻ em sơ sinh	Chiếc	1

16	Lồng ấp sơ sinh (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
17	Máy đo huyết áp trẻ em	Chiếc	1
18	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	1
19	Nhiệt kế điện tử	Chiếc	1
20	Thiết bị hút thai chân không (1 van, 2 van)	Bộ	1
21	Bồn rửa tay tiệt trùng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
22	Dàn đèn điều trị vàng da trẻ sơ sinh (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
23	Máy thở trẻ em (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
24	Bếp từ đơn	Chiếc	3
25	Máy hút dịch 2 bình	Chiếc	1

26	Máy thử nước tiểu 10 thông số	Chiếc	1
27	Máy xay sinh tố	Chiếc	1
28	Bình oxy	Chiếc	1
29	Bộ + dây cao su	Bộ	3
30	Chậu tắm trẻ sơ sinh	Chiếc	2
31	Cốc	Chiếc	3
32	Cốc chia vạch	Chiếc	3
33	Cốc đựng dung dịch sát khuẩn	Chiếc	3
34	Dao mổ + cán dao	Chiếc	3
35	Dây nối hồi sức sơ sinh	Chiếc	3
36	Đèn sưởi ấm	Chiếc	3
37	Đũa, thìa	Chiếc	3

38	Dụng cụ tử cung Mirena	Chiếc	3
39	Dụng cụ tử cung Multiload	Chiếc	3
40	Dụng cụ tử cung TCu 380A	Chiếc	3
41	Hộp đựng dụng cụ	Chiếc	3
42	Hộp đựng dung dịch sát khuẩn	Chiếc	3
43	Hộp đựng kim loại có nắp kín	Chiếc	3
44	Hộp inox chữ nhật	Chiếc	3
45	Kéo	Bộ	3
46	Kéo cắt móng tay có nắp bảo vệ	Chiếc	3
47	Bộ Kẹp	Bộ	3
48	Kẹp nhậu tích	Chiếc	

48	Kẹp phẫu tích	Chiếc	3
49	Kẹp phẫu tích có máu	Chiếc	3
50	Khay chữ nhật	Chiếc	3
51	Khay hạt đậu	Chiếc	3
52	Kim 3 cạnh	Chiếc	3
53	Kim khâu (tròn, 3 cạnh)	Chiếc	3
54	Kìm mang kim	Chiếc	3
55	Lược mềm	Chiếc	3
56	Mặt nạ, bóp bóng	Bộ	3
57	Mô hình bộ phận ngoài cơ quan sinh dục nữ	Bộ	1
58	Mô hình cơ quan sinh dục nam	Bộ	1
59	Mô hình khung chậu nữ	Bộ	1
60	Mô hình phát triển của trứng và bào thai	Bộ	1

61	Mô hình phôi thai từ tháng 1 đến tháng thứ 9	Bộ	1
62	Mô hình thai nhi đủ tháng	Bộ	1
63	Mô hình tử cung, vòi trứng, buồng trứng	Bộ	1
64	Mỏ vịt	Chiếc	3
65	Móc dụng cụ tử cung	Chiếc	3
66	Móc vòi trứng	Chiếc	3
67	Nĩa (không máu + có máu)	Chiếc	3
68	Nồi	Chiếc	3
69	Nong cổ tử cung các số	Bộ	3
70	Ống hút nhót	Chiếc	3
71	Ống nghe tim thai	Chiếc	3

72	Bộ panh	Bộ	3
73	Panh Farabeuf	Chiếc	3
74	Trụ cắm panh inox	Chiếc	3
75	Quả hút mũi	Chiếc	3
76	Thìa	Chiếc	3
77	Thìa gạt	Chiếc	3
78	Thìa nạo (đặc + rỗng)	Chiếc	3
79	Thước đo buồng tử cung	Chiếc	3
80	Thước đo khung chậu	Chiếc	3
81	Van âm đạo	Chiếc	3
82	Bộ tranh về giải phẫu, sinh lý sinh dục nam, nữ, quá trình thai nghén, vệ sinh phụ nữ, dân số kế hoạch hóa gia đình,...	Bộ	1
83	Bộ tranh quy trình chuyên môn, bảng quản lý thai nghén, túi đựng phiếu khám thai	Bộ	

Phòng thực hành y học cổ truyền - phục hồi chức năng - dược

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DM TẠI TRƯỜNG
42	Máy vi tính	Bộ	1
43	Máy chiếu (Projector)	Bộ	
44	Giường người bệnh	Chiếc	1
45	Gối	Chiếc	1
46	Tủ thuốc đông y	Chiếc	1
47	Xe đẩy dụng cụ, thuốc	Chiếc	1
48	Máy điện châm	Chiếc	1
49	Huyết áp kế đồng hồ + ống nghe	Bộ	1
50	Tủ đựng thuốc tây y	Chiếc	1
51	Tủ lạnh	Chiếc	1
52	Máy xoa bóp	Chiếc	
53	Ấm sắc thuốc đông y	Bộ	
54	Máy kéo cột sống (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
55	Máy sóng ngắn (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
56	Máy điện phân (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	

57	Máy tập đi bộ (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
58	Xe đạp tập chân (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
59	Đèn hồng ngoại	Chiếc	2
60	Bàn vận động (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
61	Xe lăn	Chiếc	4
62	Khung tập đi	Bộ	1
63	Tạ tay	Bộ	2
64	Đệm vận động cột sống lưng	Chiếc	0
65	Giường chăm sóc người bệnh đa năng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
66	Máy điện châm đa năng (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Chiếc	
67	Tượng các huyết	Chiếc	3
68	Bộ vị thuốc mẫu y học cổ truyền	Bộ	0
69	Kim châm cứu	Bộ	2

70	Dụng cụ chia thuốc, gói thuốc	Chiếc	0
71	Chậu	Chiếc	1
72	Cốc	Chiếc	1
73	Hộp đựng bông gạc	Chiếc	1
74	Khăn tắm	Chiếc	1
75	Khay chữ nhật	Chiếc	1
76	Bộ panh	Bộ	1
77	Phích đựng nước nóng	Chiếc	0
78	Trụ cắm panh inox	Chiếc	1
79	Túi chườm	Chiếc	1
80	Vò đập đá	Chiếc	1
81	Bộ tranh các huyết đông y	Bộ	4
82	Dược thư và sách hướng dẫn sử dụng thuốc	Bộ	1

Phòng thực hành giải phẫu

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DM TẠI TRƯỜNG
51	Máy vi tính	Bộ	1
52	Máy chiếu (Projector)	Bộ	
53	Bảng phooc	Chiếc	
54	Mô hình bộ xương người tháo rời	Bộ	2
55	Mô hình hộp sọ	Bộ	2
56	Mô hình cơ thể bán thân + nội tạng	Bộ	2
57	Mô hình cơ thể bán thân hệ cơ	Bộ	4
58	Mô hình hệ cơ bán thân có đầu	Bộ	4

59	Mô hình hệ cơ toàn thân	Bộ	0
60	Mô hình cơ cánh tay	Bộ	4
61	Mô hình giải phẫu toàn thân	Bộ	0
62	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	Bộ	4
63	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	Bộ	4
64	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương đầu - mặt - cổ	Bộ	4
65	Mô hình giải phẫu hệ tuần hoàn	Bộ	1
66	Mô hình tim	Chiếc	3
67	Mô hình giải phẫu hệ hô hấp	Bộ	1
68	Mô hình phổi	Chiếc	3
69	Mô hình giải phẫu hệ tiêu hoá	Bộ	3
70	Mô hình giải phẫu hệ tiết niệu	Bộ	13
71	Mô hình giải phẫu hệ thần kinh	Bộ	0
72	Mô hình cơ quan sinh dục nam	Bộ	1
73	Mô hình bộ phận ngoài cơ quan sinh dục nữ	Bộ	2
74	Mô hình tử cung, vòi trứng, buồng trứng	Bộ	0
75	Mô hình giải phẫu tai mũi họng	Bộ	6
76	Mô hình mắt	Bộ	3

77	Mô hình da phóng đại	Chiếc	3
78	Mô hình tai phóng đại	Chiếc	3
79	Mô hình não	Chiếc	8
80	Mô hình cắt ngang tuỷ sống	Chiếc	4
81	Mô hình cắt dọc qua mũi, miệng, hầu	Chiếc	3
82	Mô hình cắt đứng qua hông chậu nữ	Chiếc	3
83	Mô hình chi trên/chi dưới cắt lớp	Bộ	0
84	Mô hình cắt lớp đầu, mặt	Chiếc	0
85	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý máu và tế bào máu	Bộ	1
86	Bộ tranh giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	Bộ	1
87	Bộ tranh giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	Bộ	1
88	Bộ tranh giải phẫu hệ cơ, xương đầu, mặt, cổ	Bộ	1
89	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ tuần hoàn	Bộ	1
90	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ hô hấp	Bộ	1
91	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ tiết niệu	Bộ	1
92	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ thần kinh	Bộ	1
93	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ sinh dục nam	Bộ	1
94	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ sinh dục nữ	Bộ	1

95	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý răng miệng	Bộ	1
96	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý da	Bộ	0
97	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ thị giác	Bộ	0
98	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ thính giác	Bộ	0
99	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ khứu giác	Bộ	0
100	Bộ tranh giải phẫu - sinh lý hệ vị giác	Bộ	0

Phòng thực hành sinh lý, hóa sinh, vi sinh - kỹ sinh trùng

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DM TẠI TRƯỜNG
42	Máy vi tính	Bộ	1
43	Máy chiếu (Projector)	Bộ	
44	Kính hiển vi quang học	Chiếc	6
45	Máy li tâm	Chiếc	1
46	Máy điện tim (thực tập tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế dự phòng)	Bộ	
47	Huyết áp kế cột thủy ngân + ống nghe	Bộ	1
48	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	1

49	Nhiệt kế thủy ngân	Bộ	1
50	Tủ an toàn sinh học	Chiếc	1
51	Nồi hấp	Chiếc	1
52	Cân kỹ thuật	Chiếc	1
53	Nồi cách thủy	Chiếc	1
54	Tủ âm	Chiếc	1
55	Bộ bình cầu	Bộ	1
56	Bộ bình nón	Bộ	1
57	Bô	Chiếc	1
58	Cốc	Chiếc	1
59	Cốc có mỏ	Bộ	
60	Dây garo và gói nhỏ	Bộ	1
61	Dụng cụ xét nghiệm thời gian máu chảy, máu đông	Chiếc	1
62	Giá để dụng cụ thủy tinh	Chiếc	1
63	Giá để tiêu bản	Chiếc	1
64	Gói	Chiếc	1
65	Hộp tròn đựng bông cotton	Chiếc	1
66	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Bộ	1
67	Khay chữ nhật	Chiếc	1
68	Khay chứa máu	Chiếc	1
69	Khay hạt đậu	Chiếc	1
70	Kim lấy máu	Chiếc	1
71	Lá kính (lamen)	Chiếc	1
72	Lọ đựng phân	Chiếc	1
73	Ống đong có chia vạch	Chiếc	1
74	Ống nghiệm	Bộ	1
75	Bộ panh	Bộ	1
76	Trụ cắm panh inox	Chiếc	1

77	Pipet	Chiếc	1
78	Ống sonde Nelaton các cỡ (số 6, 8, 10, 12)	Chiếc	30
79	Bộ tiêu bản mẫu ký sinh trùng sốt rét,...	Bộ	1
80	Bộ tiêu bản mẫu các loại trứng, ấu trùng giun, sán, đơn bào, trùng roi, trùng lông, a míp, nấm	Bộ	1
81	Bộ tiêu bản mẫu vi khuẩn, virus thường gặp: lao, lậu, tụ cầu, tụ khuẩn, nhiễm sắc thể, tế bào,...	Bộ	1
82	Bộ tranh/dĩa CD-ROM về các loại vi khuẩn, virus, vi sinh vật, phân bào, tế bào thần kinh, tế bào cơ,... và các loại giun, sán lá, ký sinh trùng sốt rét, côn trùng truyền bệnh	Bộ	0

. Phòng thực hành sức khỏe cộng đồng

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	DM TẠI TRƯỜNG
26	Máy vi tính	Bộ	1
27	Máy chiếu (Projector)	Bộ	
28	Máy quay camera	Bộ	1
29	Tủ lạnh	Chiếc	1

30	Huyết áp kế cột thủy ngân + ống nghe	Bộ	1
31	Nhiệt kế thủy ngân	Bộ	1
32	Huyết áp kế đồng hồ + ống nghe	Bộ	1
33	Huyết áp kế điện tử	Chiếc	1
34	Nhiệt kế điện tử	Chiếc	1
35	Thiết bị nghe nhìn và đĩa hình phục vụ truyền thông giáo dục sức khỏe	Bộ	0
36	Cân, thước đo chiều cao người lớn	Chiếc	1
37	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	1
38	Giường người bệnh	Chiếc	1
39	Chăn	Chiếc	1
40	Đệm	Chiếc	1
41	Ga trải giường	Chiếc	1
42	Gối	Chiếc	1
43	Túi thuốc sơ cứu cho tuyến cơ sở	Túi	1
44	Bộ tranh về nước sạch, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống tai nạn thương tích	Bộ	0
45	Bộ tranh về các côn trùng truyền bệnh, vệ sinh lao động, vệ sinh bệnh viện, trường học, trạm y tế, cá nhân, vệ sinh phòng dịch.	Bộ	0
46	Bộ tranh về truyền thông giáo dục sức khỏe, các tranh, áp phích, tờ rơi về giáo dục sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm....	Bộ	0

47	Bộ tranh hướng dẫn bữa ăn đủ dinh dưỡng theo chế độ bệnh lý và trẻ em.	Bộ	0
48	Bộ tranh mô hình cung cấp nước sạch ở nông thôn, thành thị,...	Bộ	0
49	Bộ tranh mô hình hố xí sạch ở nông thôn, hố xí tự hoại, hố xí hai ngăn,...	Bộ	0
50	Bộ tranh mô phỏng trạm y tế xã và các thiết bị trang bị cơ bản cho trạm y tế đạt chuẩn quốc gia	Bộ	0

Ngoài danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu của BLĐTB và XH ban hành Trường có thêm danh mục thiết bị sau đây để phục vụ đầy đủ với nội dung chương trình học, đáp ứng chất lượng đào tạo (Thuộc danh mục Bộ Y tế ban hành)

PHÒNG THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG

TT	Tên Tài sản	Nước SX	Năm sử dụng	Theo sổ sách
				SL
1	Máy khý dụng si ^a u ©m SHIN-EI COMFORT 2000KU-400 Nh ^h Et b ^h ñn	Nh ^h Et b ^h ñn	2010	1
2	Xe ti ^a m INOX(2 t ^h ng)	Vi ^h Öt nam	1995	8
3	Xe ti ^a m nh ^h «m 3 t ^h ng	Vi ^h Öt nam	1995	2
4	C ^h ng nh ^h «m	Vi ^h Öt nam	1995	1

5	Gi-êng hải sọc cEp cøu @a n"ng §CN - 99KT	ViÖt nam	1999	2
6	Gi-êng @a chøc n"ng @iÖn	ViÖt nam	2000	1
7	M« hxn timer th«ng tiÖu nam	Mü	2000	2
8	M« hxn timer th«ng tiÖu n÷	Mü	2000	2
9	M,y t'io oxy 5 IYt	Mü	2001	1
10	M« hxn timer gi¶ng d'y @a n"ng toµn th©n AB-2425	Mü	2001	1
11	G-êng Inox @a n"ng		2005	4
12	M« hxn timer tiªm b¾p @iÖn tö 3B W30502	§øc	2010	1
14	M« hxn timer thüc tËp kh©u vÖt th-¶ng c,nh tay 3B W44003 - §øc	§øc	2010	1
15	Xe @Ëy 3 tÇng(cũ ng"n kÐo)		2005	3
16	M« hxn timer ch"m sác @a n"ng vµ thüc tËp CPR	Mü	2005	1
17	M« hxn timer b,n th©n thüc tËp CPR cũ Monitor	Mü	2006	1
18	M« hxn timer @Æt néi khÝ qu¶n cũ thay @æi ,p lúc cũ sôn thanh qu¶n	Mü	2006	1
19	M« hxn timer mẽ khÝ qu¶n	Mü	2006	1
20	M« hxn timer @"t Catherter tÜnh m¹ch trung t©m	Mü	2006	1
21	M« hxn timer tiªm b¾p tay cũ b,o @éng	Mü	2006	1

22	M« hxn timer m«ng (c¶ m«ng) cũ b, o ®éng	Mü	2006	1
23	M« hxn IÊy m, u tÜnh m¹ch	NhËt	2006	1
24	M« hxn thay b¶ng	TQ	2006	1
25	B-m timer ®iÖn AMX	NhËt b¶n	2006	3
26	M« hxn mẽ khÝ qu¶n (LF01082U) Nasco - Mü	Mü	2009	1
27	M« hxn ®Æt néi khÝ qu¶n ng-êi lín (LF03601U) Nasco-Mü	Mü	2009	1
28	M« hxn ®Æt néi khÝ qu¶n tr¶ em (LF03609U) Nasco-Mü	Mü	2009	1
29	M« hxn ®Æt Catheter tÜnh m¹ch d-íi ®ßn (LF01087U) Nasco-Mü	Mü	2009	2
30	M, y truyÖn d¶ch ®iÖn TOP3300	NhËt b¶n	2006	4
31	Xe c, ng t¶m géi Inox (D1900xR650XC600mm)	ViÖt nam	2009	2
32	Bản rửa tay 1 vßi tù ®éng	ViÖt nam	2009	2
33	M, y chiÖu ®a n¶ng 3M-X30	Trung quèc	2010	2
34	M, y quay video kü thuËt sè Sony HDR-XR100 - NhËt b¶n		2010	4
35	HÖ thèng rửa tay v« tr¶ng tù ®éng 01 vßi ANIOS 423.450NM	Ph, p	2010	1
36	M, y giÆt v¶t c«ng nghiÖp UNIMAC UC40	Mü	2010	1
37	M, y sËy c«ng nghiÖp TAIZHOU TONGJIANG SWA801-30	Trung quèc	2010	1

38	Máy hấp sữa tiệt trùng bằng hơi nước TUTTNAUER3140M	Hạ Lan	2010	1
39	Monitor theo dõi bệnh nhân NIHON KOHDEN BSM-4101K	Nhật Bản	2010	1
40	Máy tạo oxy SEQUAL MESA	Mỹ	2010	1
41	Máy đo tim NIHON KOHDEN ECG- 1250K	Nhật Bản	2010	1
42	Máy hút sữa (đến l-u) máy pha sữa lúc hấp MEDELA VARIO LOW VACUUM ASPITATOR (Vario 8)	Thụy Sĩ	2010	1
43	Máy xén tóc cạo râu máy (theo dõi hiệu sinh sản) W44069-3B	Đức	2010	1
44	Máy xén tóc đến cạo râu kỹ năng toàn diện HONGLIANG D/BLS 700SA	Trung Quốc	2010	2
45	Máy xén tóc da 3B P55	Đức	2010	4
46	Máy xén tóc tay (điện tử) W45093-115; W45093-230-3B	Đức	2010	1
47	Máy xén tóc máy điện tử 3BW30504	Đức	2010	1
48	Máy xén tóc sinh râu toàn thể chức năng 3BW44134	Đức	2010	2
49	Máy xén tóc sinh râu trẻ em điện tử HONGLIAN GD/CPR160	Trung Quốc	2010	1
50	Máy xén tóc sinh râu 3BP10	Đức	2010	2

51	M« hxn̄h ch̄m s̄c bŌnh nh©n 3B-W44077	§øc	2010	1
52	M« hxn̄h ch̄m s̄c (m̄t, mŏi, tai) 3B W45011	§øc	2010	2
53	M« hxn̄h ch̄m s̄c vŌt th--ng HONGLIAN GD/H111	Trung quèc	2010	2
54	M« hxn̄h thùc h̄nh thay b̄ng m« pháng (th©n m̄nh) 3B W44008	§øc	2010	1
55	M« hxn̄h c,c lo'i vŌt th--ng 3B W44522	§øc	2010	1
56	M« hxn̄h ch̄m s̄c c,c vŌt lo'Đt W46500 - 3B	§øc	2010	2
57	M« hxn̄h tr̄ em s-- sinh (©© ©-íc nhiŌt ©é ě hĒu m«n) 3B P30 - §øc	§øc	2010	1
58	M« hxn̄h ©/Et eng th«ng d' d̄y 3B W43020 - §øc	§øc	2010	2
59	M« hxn̄h th«ng tiŌu n÷ trong suét HONGLIAN GD/H16E - Trung quèc	Trung quèc	2010	1
60	M« hxn̄h th«ng tiŌu nam trong suét HONGLIAN GD/H16E - Trung quèc	Trung quèc	2010	1
61	M« hxn̄h th«ng tiŌu n÷ 3B W44006 - §øc	§øc	2010	2
62	M« hxn̄h th«ng tiŌu nam 3B W44005 - §øc	§øc	2010	2
63	M« hxn̄h ch̄m s̄c hĒu m«n nh©n t'ŏ W44010 - 3B/§øc	§øc	2010	2

64	M« hxn̄h th̄c tĕp tiã trãn miŔng ®Ŕm to c, c lo'i: tiã ven, truyŔn tŔnh m'ch, tiãm b3/4p, tiãm d-i da GD/HS 14E, 14F, 18F, 18E HONGLIAN/TQ	Trung quĕc	2010	4
65	M« hxn̄h c, nh tay tiã truyŔn (trĭ em) 3B W19564 - §øc	§øc	2010	2
66	M« hxn̄h tiã trong da 3B W44097 - §øc	§øc	2010	1
67	M« hxn̄h tiã tŔnh m'ch ®Çu trĭ em HONGLIAN GD/HS6E - Trung quĕc	Trung quĕc	2010	2
68	M« hxn̄h tiã tŔnh m'ch mu b̄n tay 3B W44216 - §øc	§øc	2010	2
69	M« hxn̄h truyŔn d̄pch c, nh tay 3B P50	§øc	2010	2
70	M« hxn̄h b'ng mãm cõt chi trãn 3B W44226 - §øc	§øc	2010	1
71	M« hxn̄h b'ng mãm cõt chi d-i 3B W44227 - §øc	§øc	2010	1
72	M« hxn̄h chãc d̄ß tuũ sĕng 3B W44031 - §øc	§øc	2010	1
73	M« hxn̄h chãc d̄ß m̄ng phãi 3B W44524 - §øc	§øc	2010	1
74	M« hxn̄h chãc d̄ß m̄ng b̄ng 60209-LIMBS&THINGS	Anh	2010	1

75	M« hxn h ®Æt catheter tÜnh m¹ch trung t©m 3B W44017 - §øc	§øc	2010	2
76	M« hxn h cÆp cøu dP vÆt ®-êng thë 3B W19541 - §øc	§øc	2010	2
77	Gi-êng bÖnh ®a chøc n³ng ®iÖn QOL5630-12N COMSN LIVING/NhÆt b¶n	NhÆt b¶n	2010	2
78	Xe c,ng ®Ëy bÖnh nh©n QL-005 QINLIAN/Trung quèc	TQuèc	2010	1
79	HÖ thøng dÉn oxy tii ®Çu gi-êng bÖnh nh©n SM10 PAHSCO/§µi Loan	§µi loan	2010	1
80	M, y hót ®êm d-i SHIN-EI CD-2800 NhÆt B¶n	NhÆt b¶n	2010	1
81	Gi, k© inox SUS201 ®© m« hxn h D2000xR600xC1600 khung tñ hóp 30x30x10 cã 5 tCng	ViÖt nam	2010	5
82	M, y hót ®êm d-i Gardner Denver Thomas 1242	Mü	2012	4
83	M« hxn h tiªm m«ng LF00961U Nasco	Mü	2012	4
84	M« hxn h tiªm b¾p SB40228U Nasco	Mü	2012	8
85	M« hxn h tiªm trong da LF01008U	Mü	2012	8
86	M« hxn h röa d¹ dÿy		2013	2
87	M« hxn h ®, nh r³ng		2013	4
88	M« hxn h h« hÆp nh©n t¹o b, n th©n cã ®ìn, më miÖng nghiªng ®Çu		2013	2
89	M« hxn h thôt		2013	4
90	M« hxn h thay b³ng		2013	3

91	M« hxn timer mng cã ãn b, o		2013	2
92	M« hxn timer trong da		2013	3
93	M« hxn timer b¼p tay cã ãn b, o		2013	3
94	M« hxn ãt nái khÝ qu¶n		2013	3
95	M« hxn mẽ khÝ qu¶n		2013	3
96	M« hxn chác dß mung tim		2013	4
97	M« hxn thng tiÓu n÷		2013	2
98	M« hxn thng tiÓu nam		2013	2
99	M« hxn thuc tãp kh, m tim vµ phæi cã ãi ãu khi ãn tã xa(Cã TV sam sung 21inc ãi kìm)		2013	1
100	M, y thẽ dng khÝ y tã trung tãm- Model Evolution 3e- H.ng Event	Mü	2013	1
101	Bé ãt nái khÝ qu¶n Model: Optima CLX + Timesco Xenon	Anh	2013	1
102	Bé dng cõ phãu thuãt mẽ khÝ qu¶n - Braun- Aesculap	Şoc, anh....	2013	1
103	M, y tã oxy(Model: IRC5LX02AW)- Invacare Corporation	TQ	2013	6
104	M« hxn rã dã dũy LF01174U- Nasco	Mü	2013	4
105	M« hxn ãn Sonde ng-ãi lín LF04088U+LF04047U- Nasco	Mü	2013	4
106	M« hxn ãn Sonde trã em nõa ng-ãi LF03633U- Nasco	Mü	2013	4
107	M« hxn ãp tim c¶ ng-ãi LF03671U- Nasco	Mü	2013	4
108	M« hxn th, o thõt LF00957U- Nasco	Mü	2013	4
109	M« hxn hải sãc cãp cõu trã sinh - SB34989U- Nasco	Mü	2013	4
110	M« hxn chác dß tũy sng LF01000U- Nasco	Mü	2013	4

111	M« hxn h chnc dß mung tim LF03769U - Nasco	Mü	2013	3
112	M,y chiÖu @a n"ng Viewsonic + mün chiÖu Hpec	TQ	2013	1
113	§iÖu hßa §aikin C«ng suÊt 18.000BTU	Th, I lan	2013	1
114	M« hxn h tiªm b¾p @ii (c¶ m«ng @Æc)		2013	3
115	M« hxn h tiªm trong da	Mü	2006	1
116	M« hxn h tiªm m«ng (nõa m«ng)	Mü	2006	1
117	Nãi luéc dông cô	TQ	1994	3
118	Bùn hác sinh kh«ng tùa hai chç ngãi	ViÖt Nam	2003	13
119	M,y t'õ oxy		2004	1
120	Tñ @Çu gi-êng Inox	VN	1996	1
121	Tñ nh«m(2100 x 2000 x 500)	ViÖt Nam	1998	3
122	Tñ nh«m kÝnh (10ng"n D2200 x C2240 x R330)	ViÖt nam	2007	1
123	Xe @Ëy tiªm 3 tÇng (kh«ng ng"n kÐo)	VN	2006	4
124	Tủ kính để dụng cụ(nhỏ)	VN	1999	2
125	Giường Inoc đa năng	VN	2001	2
126	Xe vận chuyển bệnh nhân	VN	1996	1
127	Mô hình đa năng mô phỏng người bệnh Simman Laerdal/Naup	Naup	2014	1
128	Hệ thống kết nối máy quay ghi sự kiện và mô hình đa năng mô phỏng người bệnh 216-00438	Mỹ	2014	1

129	Máy sôc tim 02 pha có tạo nhịp TEC-5531K Nihon Konden	Nhật bản	2014	1
130	Bơm tiêm điện TE-SS700 Terumo	Nhật Bản	2016	5
131	Máy truyền dịch TE-LF600 Terumo	Nhật Bản	2016	4
132	Mô hình ép tim nửa người 120-01050 Leardal	Trung Quốc	2016	4
133	Mô hình tiêm mông điện tử SB34774U-Nasco	Trung Quốc	2016	2
134	Mô hình thông tiểu nữ LF00856U Nasco	Mỹ	2016	4
135	Mô hình tiêm tĩnh mạch cánh tay SB25998U-Nasco	Mỹ	2017	2
136	Hệ thống mô hình mô phỏng người bệnh đa năng (Hệ thống đa năng mô phỏng người bệnh)	Mỹ	2017	1
137	Hệ thống máy quay và ghi hình sự kiện (Hệ thống kết nối máy quay ghi hình sự kiện và mô hình đa năng mô phỏng người bệnh)	Mỹ	2017	1
138	Máy điều hòa không khí 18000BTU Sumikura	Malaysia	2017	7
139	Máy điều hòa không khí 21900BTU Daikin	Thái Lan	2017	2
140	Máy chiếu đa năng NEC + Màn chiếu treo tường MH7070M	Trung Quốc	2018	1
141	Giường bệnh đa năng HCB-9433-C6	Trung Quốc	2018	2
142	Máy theo dõi bệnh nhân có chức năng đo huyết áp động mạch xâm lấn 6 thông số	Nhật Bản	2019	4
143	Thiết bị dẫn lưu màng phổi kín	Nhật Bản	2019	4

144	Bộ mở màng phổi	Đức	2019	4
145	Xe tiêm 3 tầng có bánh xe	Việt Nam	2020	12
146	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Malaisia	2020	1
147	Giường bệnh nhân đa năng điều khiển kèm đệm	Trung Quốc	2020	3
148	Máy đo độ bão hòa ô xy máu loại kẹp ngón	Đài Loan	2020	2
149	Xe đẩy cáng bệnh nhân cấp cứu	Việt Nam	2020	1
150	Mô hình thông tiểu nam	Đức	2021	2
151	Mô hình thông tiểu nữ	Đức	2021	2
152	Mô hình chọc dò tủy sống	Mỹ	2021	4
153	Mô hình sonde nửa người	Mỹ	2021	4
154	Mô hình tiêm nửa mông điện tử	Mỹ	2021	2
155	Mô hình ép tim nửa người	Mỹ	2021	4
156	Mô hình chọc dò màng tim –phổi	Mỹ	2021	4
157	Mô hình đặt catheter	Mỹ	2021	2

158	Mô hình tiêm tĩnh mạch cánh tay	Mỹ	2021	8
159	Máy đo huyết áp người lớn	Nhật Bản	2022	24
160	Mô hình tiêm dưới da (Mô hình tiêm bắp tay điện tử)	Đức	2022	10
161	Mô hình em bé sơ sinh	Mỹ	2022	1
162	Giường sưởi ấm	Hàn Quốc	2022	1